

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3436** /BNN- VP

Hà Nội, ngày **23** tháng 11 năm 2011

V/v trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội
Nguyễn Thái Học, Đoàn đại biểu
Quốc hội tỉnh Phú Yên

Kính gửi: - Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thái Học;

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:..... 9819
	Ngày:..... 23/11

- Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Yên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;

Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn nhận được chất vấn của đại biểu Quốc hội Nguyễn Thái Học- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Yên, Bộ Nông nghiệp và PTNT xin được trả lời như sau:

Câu hỏi:

1. Thực hiện Nghị quyết 26 - Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, trong đó có yêu cầu rà soát hiện trạng sử dụng quỹ đất rừng của các nông lâm trường giao lại cho chính quyền địa phương quản lý. Xin Bộ trưởng cho biết đến nay tổng diện tích được bàn giao cho các địa phương từ các nông lâm trường là bao nhiêu? Có khó khăn vướng mắc gì không trong quá trình triển khai thực hiện? Xin Bộ trưởng cho biết với số lượng cán bộ và kinh phí được giao như hiện nay, các nông lâm trường có đủ khả năng và điều kiện để quản lý tốt rừng hiện có không?

2. Xin Bộ trưởng cho biết tổng diện tích rừng trồng theo dự án ADB trên phạm vi cả nước là bao nhiêu, vì sao Bộ chưa có chủ trương cho khai thác số diện tích rừng trồng này dù đã đến hạn khai thác ? Có gì vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án ?

Trả lời:

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương rà soát hiện trạng sử dụng quỹ đất rừng làm cơ sở sắp xếp lại tổ chức của các nông lâm trường quốc doanh. Trong quá trình đó, đã dự kiến giao lại cho chính quyền địa phương quản lý tổng diện tích là: 1.198.116,4 ha trong đó:

- Các nông trường quốc doanh: 88.153,41 ha;
- Các lâm trường quốc doanh: 1.109.962,99 ha.

Diện tích đất đã bàn giao về cho địa phương là 537.667 ha (trong đó nông trường là 46.833 ha, lâm trường là 490.834 ha) chiếm khoảng 50% tổng diện tích

đất dự kiến bàn giao. Các diện tích chưa giao là những diện tích ở vùng sâu, vùng xa khó quản lý hoặc không xác định được chủ sử dụng thực tế.

Với lực lượng và kinh phí như hiện nay các đơn vị hiện tại đang quản lý rừng gặp khó khăn trong việc quản lý bảo vệ rừng, nhất là ở các tỉnh Tây Nguyên. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang nghiên cứu đề xuất cơ chế mới để các lâm trường hoạt động, bảo vệ và phát triển rừng có hiệu quả hơn.

2. Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho Việt Nam vay vốn ODA để thực hiện 02 Dự án:

a. Dự án khu vực Lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn (Dự án ADB1), triển khai tại 4 tỉnh Thanh Hóa, Gia Lai, Quảng Trị, Phú Yên. Thời gian thực hiện Dự án từ năm 1999 đến 2006. Kết quả: Dự án đã trồng được 12.226 ha, trong đó: rừng phòng hộ 6.332 ha, rừng sản xuất 5.894 ha.

b. Dự án Phát triển Lâm nghiệp để cải thiện đời sống đồng bào vùng Tây Nguyên (Dự án ADB2), thực hiện trên địa bàn 60 xã thuộc 22 huyện của 6 tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đăk Nông, Đăk Lăk, Lâm Đồng và Phú Yên. Thời gian thực hiện dự án từ năm 2007 đến 2014. Kế hoạch của Dự án là trồng 18.358 ha rừng. Kết quả tính đến ngày 31/10/2011, Dự án đã trồng được 7.397 ha rừng sản xuất (đạt 40% kế hoạch).

Về chủ trương khai thác rừng trồng của Dự án:

- Đối với Dự án ADB1, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11/12/2000 về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với dự án khu vực Lâm nghiệp và quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn, trong đó qui định rõ:

+ Đối với rừng phòng hộ rất xung yếu và xung yếu: chủ rừng được hưởng toàn bộ sản phẩm tia thưa, nông sản và các lâm sản phụ dưới tán rừng.

+ Đối với rừng phòng hộ ít xung yếu và rừng sản xuất: chủ rừng có quyền sở hữu đối với rừng do mình gây trồng nên; khi rừng đạt tuổi khai thác, chủ rừng được khai thác theo qui chế quản lý các loại rừng và được hưởng toàn bộ sản phẩm khai thác từ rừng.

Ngày 19/4/2001, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Thông tư số 47/2001/TT-BNN/CS hướng dẫn thực hiện Quyết định số 141/2000/QĐ-TTg ngày 11/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra, ngày 07 tháng 7 năm 2005, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Quyết định số 40/2005/QĐ-BNN về việc ban hành Quy chế về khai thác gỗ và lâm sản khác (nay được thay thế bằng Thông tư số 35/2011/TT-BNNPTNT ngày 20/5/2011)

Năm 2006, sau khi kết thúc Dự án ADB1 đã được bàn giao cho các địa phương chủ động quản lý, sử dụng theo Quy chế quản lý rừng.

- Đối với Dự án ADB2: Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 166/2007/QĐ-TTg ngày 30/10/2007 về chính sách đầu tư và hưởng lợi đối với hộ gia đình, cộng đồng tham gia dự án; Tuy nhiên, do rừng mới trồng, cây còn nhỏ nên chưa đến tuổi khai thác.

Về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án ADB:

Hiện nay Dự án ADB2 đang tiếp tục triển khai và gặp khó khăn chủ yếu là bà con nông dân không muốn trồng cây lâm nghiệp mà trồng cây nông nghiệp trên đất đã qui hoạch cho Dự án do hiệu quả kinh tế cao hơn.

Để giải quyết khó khăn này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang đề nghị ADB cho phép Dự án được mở rộng ra ngoài phạm vi 60 xã (thuộc 22 huyện) ban đầu của Dự án và mở rộng cho các đối tượng là các Công ty Lâm nghiệp tham gia Dự án.

Xin cảm ơn Đại biểu đã quan tâm đến các vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn và hỗ trợ cho Bộ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Công tác Đại biểu (VPQH);
- Vụ Tổng hợp, Vụ thư ký biên tập (VPCP);
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT.TCLN, ĐDNNN.



Cao Đức Phát